



Quảng Ngãi, ngày 01 tháng 8 năm 2026

BẢNG TỔNG HỢP Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH
Quy định quy định cụ thể đối tượng khách được mời cơm đối với từng loại hình cơ quan thuộc tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19/02/2025 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025, Sở Ngoại vụ đã tổ chức lấy ý kiến đối với hồ sơ dự thảo Quyết định quy định cụ thể đối tượng khách được mời cơm đối với từng loại hình cơ quan thuộc tỉnh Quảng Ngãi.

1. Sở Ngoại vụ đã gửi Văn bản số 1626/SNgV-HCTH ngày 20/7/2026 về việc lấy ý kiến góp ý dự thảo Tờ trình và Dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định cụ thể đối tượng khách được mời cơm đối với từng loại hình cơ quan thuộc tỉnh Quảng Ngãi để lấy ý kiến góp ý của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu Lý Sơn. Đồng thời, đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh để các cơ quan, tổ chức, cá nhân đóng góp ý kiến theo quy định. Hết thời hạn lấy ý kiến, Sở Ngoại vụ đã nhận được **29** văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi đến; trong đó, các ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương đều cơ bản thống nhất với nội dung của dự thảo Nghị quyết và có **03** ý kiến tham gia góp ý.

2. Kết quả cụ thể như sau:

Nhóm vấn đề, Điều, khoản	Chủ thể góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
Phân Quyết định	Sở Tài chính, Văn bản số 6462/STC-HCSN ngày 26/7/2026	Đề nghị bổ sung thêm đối tượng được mời cơm bao gồm: <i>“Đại biểu tham dự các đại hội, hội nghị, hội thảo, hội nghị tập huấn, diễn đàn, tọa đàm, lễ kỷ niệm, cuộc họp và các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, đối ngoại do cơ quan, đơn vị</i>	Thống nhất tiếp thu và bổ sung tại dự thảo Quyết định. Việc bổ sung là cần thiết, phù hợp với thực tế hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn

		<i>tổ chức hoặc chủ trì theo kế hoạch, chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt”.</i>	tính và phù hợp với thẩm quyền quy định cụ thể đối tượng khách được mời cơm theo khoản 2 Điều 31 Thông tư số 35/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính. Để bảo đảm quy định chặt chẽ, tránh cách hiểu mọi đại biểu tham dự hoạt động, hội nghị đều thuộc đối tượng được mời cơm, đồng thời bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và sử dụng ngân sách đúng mục đích, Sở Ngoại vụ tiếp thu, chỉnh lý quy định theo hướng xác định rõ đối tượng, điều kiện và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chủ trì. Theo đó, quy định được chỉnh lý theo hướng: “Khách, đại biểu được cơ quan, đơn vị mời tham dự các hoạt động, sự kiện do cơ quan, đơn vị tổ chức hoặc chủ trì theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; việc mời cơm chỉ thực hiện khi cần thiết để phục vụ nhiệm vụ công tác. Cơ quan, đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm quyết định, tổ chức đón tiếp và thanh
--	--	--	--

			toán chi mời cơm đúng đối tượng, đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, trong phạm vi dự toán được giao và theo quy định của pháp luật; người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về quyết định mời cơm và việc sử dụng kinh phí”. Việc chỉnh lý nhằm làm rõ đây là đối tượng khách được xem xét mời cơm, không phải chế độ chi ăn uống đối với tất cả người tham dự; đồng thời gắn trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chủ trì trong việc xem xét sự cần thiết, quyết định và tổ chức thực hiện việc mời cơm theo đúng quy định.
Phản Quyết định	Thanh tra tỉnh, Văn bản số 2264/TTR-VP ngày 24/7/2026	Tại điểm đ khoản 1 Điều 4 dự thảo Quyết định có quy định đối tượng là “<i>Khách thuộc các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong tỉnh đến làm việc theo chương trình và kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt</i>”. Tuy nhiên, Thanh tra tỉnh nhận thấy hiện nay chưa có văn bản pháp luật nào quy định cụ thể việc cho phép chi mời cơm cho đối tượng nêu trên; đề nghị Sở Ngoại vụ nghiên cứu, rà soát thêm cơ sở pháp lý đối với quy định về chi mời cơm cho đối tượng nêu trên để tham mưu UBND tỉnh xem xét, quyết định, bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành và yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo Thông tư số 35/2026/TT-	Sở Ngoại vụ tiếp thu ý kiến của Thanh tra tỉnh về việc rà soát cơ sở pháp lý, đối tượng và trách nhiệm trong việc chi mời cơm, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Qua rà soát, Điều 31 Thông tư số 35/2026/TT-BTC ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định UBND cấp tỉnh căn cứ tình hình thực tế, khả năng ngân sách địa phương để

		BTC.	quy định cụ thể đối tượng khách được mời cơm, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Trên cơ sở đó, Sở Ngoại vụ giữ quy định về đối tượng khách thuộc các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn tỉnh; đồng thời tiếp thu, chỉnh lý theo hướng xác định rõ điều kiện được mời cơm và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị chủ trì, cụ thể: “Khách thuộc các cơ quan, đơn vị, tổ chức sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ trên địa bàn tỉnh được cấp có thẩm quyền mời hoặc phối hợp làm việc theo chương trình, kế hoạch được phê duyệt, khi việc mời cơm là cần thiết để phục vụ nhiệm vụ công tác. Cơ quan, đơn vị chủ trì việc mời, đón tiếp khách chịu trách nhiệm xác định sự cần thiết, tổ chức thực hiện và thanh toán theo đúng đối tượng, tiêu chuẩn, định mức, trong phạm vi nhiệm vụ, dự toán được giao, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.” Việc chỉnh lý nhằm bảo đảm cơ
--	--	-------------	---

			sở pháp lý, xác định rõ đối tượng, trách nhiệm và điều kiện chi, đồng thời đáp ứng yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.
Phân Quyết định	Ủy ban nhân dân đặc khu Lý Sơn, Văn bản số 3813/UBND, ngày 25/7/2026	1. Tại khoản 1, Điều 2 dự thảo Quyết định ghi là: <i>“UBND tỉnh, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập”.</i> Đối với cụm từ “cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập”, UBND đặc khu nhận thấy cơ quan tham mưu soạn thảo dự thảo Quyết định sử dụng thuật ngữ chung chung, chưa quy định rõ ràng, chi tiết cơ quan, đơn vị cấp nào là đối tượng được áp dụng (cấp tỉnh, xã, phường hay đặc khu). Đề xuất điều chỉnh: Cụm từ “cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập”, cần ghi rõ ràng, cụ thể cơ quan, đơn vị đó thuộc cấp nào (<i>thuộc Sở, ban ngành của tỉnh; cơ quan, đơn vị thuộc xã phường, đặc khu hay Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN Cấp xã</i>) để tránh hiểu nhiều nghĩa khác nhau. 2. Tại khoản 2, Điều 2 dự thảo Quyết định ghi là: “Tổ chức chính trị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội được nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động”. Đối với cụm từ trên cũng mang tính chung chung, không quy định cụ thể ở cấp nào. Đề xuất điều chỉnh: cụm từ “Tổ chức chính trị, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội được nhà nước đảm bảo kinh phí hoạt động” được áp dụng cho cấp tỉnh, xã, phường hay đặc khu.	Căn cứ đối tượng áp dụng quy định tại Thông tư số 35/2026/TT-BTC ngày 31/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Sở Ngoại vụ đã dự thảo đối tượng thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh để các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai đảm bảo đúng quy định.

		3. Tại khoản 3, Điều 2 dự thảo Quyết định ghi là: “Các tổ chức sử dụng kinh phí do ngân sách nhà nước hỗ trợ” Đối với cụm từ trên cũng mang tính chung chung, không quy định cụ thể cơ quan, đơn vị nào và của cấp nào. Đề xuất điều chỉnh: nêu rõ tên từng cơ quan, đơn vị cụ thể được áp dụng, không sử dụng từ “Các tổ chức” mang tính chung chung. 4. Đề nghị bổ sung các cơ quan: “Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đặc khu Lý Sơn” vào đối tượng áp dụng tại Điều 2 của dự thảo Quyết định. Vì khoản 1, 2, 3 của dự thảo Quyết định không nói đến đối tượng trên. Trong khi đặc khu Lý Sơn đang Lý do đề xuất điều chỉnh: Đảm bảo tính pháp lý rõ ràng, khẳng định tư cách áp dụng chế độ chi tiêu tiếp khách của các cơ quan lãnh đạo then chốt thuộc hệ thống chính trị đặc khu Lý Sơn, tránh tình trạng vướng mắc khi thanh quyết toán ngân sách nhà nước hoặc giải trình với các cơ quan kiểm toán, thanh tra. Hơn nữa, việc quy định rõ ràng từng nhóm đối tượng sẽ giúp các cơ quan, đơn vị áp dụng thống nhất, tránh việc hiểu theo nhiều nghĩa khác nhau, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ cũng như công tác kiểm soát chi của Kho bạc Nhà nước.	Đối với đề xuất điều chỉnh về đối tượng áp dụng của UBND đặc khu Lý Sơn sẽ gây trùng lặp về đối tượng, ảnh hưởng đến quá trình triển khai thực hiện.
Phản Quyết định	Sở Tư pháp, Văn bản số 1986/ STP- XD&TCTHPL	1. Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng Tại Điều 2 dự thảo Quyết định về đối tượng áp dụng, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát lại đối tượng áp dụng để đảm bảo phù hợp với phạm vi điều chỉnh “... đối với từng loại hình cơ	Sở Ngoại vụ tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Quyết định.

	ngày 21/7/2026	quan thuộc tỉnh Quảng Ngãi”. Bên cạnh đó tại khoản 1 Điều 2 quy định “Ủy ban nhân dân tỉnh; cơ quan nhà nước...” là chưa phù hợp, bởi vì UBND tỉnh cũng là cơ quan nhà nước. 2. Về nội dung dự thảo Quyết định a) Tại Điều 4 quy định đối tượng khách được mời cơm đối với từng loại hình cơ quan thuộc tỉnh Quảng Ngãi nhưng tại nội dung Điều 4 chỉ quy định đối tượng khách được mời cơm đối với khách đến làm việc với cơ quan nhà nước và đối với đơn vị sự nghiệp công lập là chưa đảm bảo phù hợp và thống nhất với quy định tại Điều 2 dự thảo. b) Tại khoản 2 Điều 5 quy định “Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quyết định này...” tuy nhiên tại nội dung dự thảo Quyết định không có quy định viện dẫn văn bản quy phạm pháp luật khác. Do vậy, đề nghị rà soát, điều chỉnh để đảm bảo phù hợp. c) Ngày 09/12/2019, UBND tỉnh Kon Tum ban hành Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND Quy định khách được mời cơm đối với từng loại hình cơ quan thuộc tỉnh Kon Tum. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, có phương án xử lý đối với Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND của UBND tỉnh Kon Tum. 3. Về ngôn ngữ, kỹ thuật trình bày; trình tự, thủ tục soạn thảo quyết định - Đề nghị xem xét, không căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP để đảm bảo phù hợp với quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP “<i>Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức</i>	Sở Ngoại vụ tiếp thu và bổ sung các loại hình cơ quan thuộc tỉnh Quảng Ngãi. Sở Ngoại vụ tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Quyết định. Sở Ngoại vụ đã đề xuất phương án xử lý đối với Quyết định số 22/2019/QĐ-UBND của UBND tỉnh Kon Tum tại dự thảo Quyết định. Sở Ngoại vụ tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Quyết định.
--	---------------------------	---	---

	<i>năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản”.</i> Đồng thời, tại phần nơi nhận, đề nghị bỏ nơi nhận là “Bộ Xây dựng”, “Vụ Pháp chế, Bộ Xây dựng”, bổ sung “Bộ Ngoại giao” để đảm bảo phù hợp. - Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP và khoản 2 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 28 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP thì thời hạn lấy ý kiến dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ít nhất 10 ngày (trừ trường hợp được ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn). Tuy nhiên, tại Công văn số 1626/SNgV-HCTH ngày 20/7/2026 của Sở Ngoại vụ chỉ lấy ý kiến góp ý trong 7 ngày (<i>từ ngày 20/7/2026 đến ngày 26/7/2026</i>) là chưa đảm bảo trình tự, thủ tục. Đồng thời, qua theo dõi thì dự thảo Quyết định chưa được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh để lấy ý kiến góp ý theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 49 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP. Do vậy, đề nghị Sở Ngoại vụ phải bổ sung thời gian tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương và thực hiện đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời gian ít nhất là 10 ngày để lấy ý kiến để đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định.	Sở Ngoại vụ tiếp thu và hoàn thiện dự thảo Quyết định. Sở Ngoại vụ tiếp thu và đã thực hiện đăng tải.
--	--	---